TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2019/HS-ST
Ngày 29-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Tuấn;
2. Ông Nguyễn Văn Bẩy.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Tô Thị Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Vũ Văn Tấp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trương Tấn Đ, tên gọi khác: Không, sinh ngày 02/9/1983 tại huyện K, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Khu 5, thị trấn P, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn T và bà Nguyễn Thị S, chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 02/4/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 39 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/01/2016 nhưng chưa thi hành xong hình phạt bổ sung; nhân thân: ngày 01/3/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/7/2011; bị bắt ngày 24/12/2018 (Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh), có mặt.

2. Bùi Thị Kim A, tên gọi khác: Không, sinh ngày 05/9/1988 tại C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: Số 19, ngách 1, Đ, phường Đ, quận Hai B, Thành Phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang N và bà Nguyễn Thị L, có chồng Vũ Hoàng A, có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 04/02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xử phạt 24 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt ngày 26/7/2016; bị bắt ngày 24/12/2018 (Hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh), có mặt.

- *Người làm chứng:*

Chị Đồng Thị H, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn P, xã G, huyện K, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 1991, nơi cư trú: Khu 3, thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Thành, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

Ông Phùng Minh T, sinh năm 1958; nơi cư trú: Tổ 10, khu V, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1956; nơi cư trú: Tổ 5, khu V, phường , thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 23/12/2018, Bùi Thị Kim A đi xe khách từ thành phố Cẩm Phả đến phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh trên đường đi Kim A gọi điện cho chị Đồng Thị H, sinh năm 1988, trú tại thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh H rủ đến quán thịt chó thuộc khu Vĩnh Hải, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều để ăn thì được H đồng ý. Sau khi gặp nhau và ngồi ăn đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Kim A dùng điện thoại di động số thuê bao 0367108366 gọi điện cho Trương Tấn Đ đến quán ngồi chơi, nói chuyện, Đ nhận lời và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 89H2-3506 đi đến quán. Tại quán Kim A nói với Đ là đang có chuyện buồn và bảo Đ đi thuê nhà nghỉ, mua ma túy về cùng sử dụng, được Đ đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô chở Kim A và H đến nhà nghỉ 558 thuộc khu Vĩnh Tuy 2, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều rồi thỏa thuận thuê phòng 301, đồng thời Kim A đưa cho Đ 200.000đ bảo Đ đi mua ma túy. Sau khi lên phòng Đ dùng điện thoại số thuê bao 0869868056 gọi cho người tên C không rõ lai lịch, địa chỉ mà Đ quen từ trước, hỏi mua ma túy và mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy cũng như nhờ mua hộ 01 bộ bài Tú lơ khơ được C đồng ý. Khoảng 20 phút sau, C mang ma túy, bộ dụng cụ sử dụng và bộ bài Tú lơ khơ đến cửa phòng đưa cho Đ và lấy 200.000đ. Đ mang vào phòng gắn ống nhựa, cóng thủy tinh vào chai nhựa có sẵn rồi cùng Kim A và H sử dụng ma túy, sau đó cả ba tiếp tục ngồi chơi bài. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Đ gọi điện cho Nguyễn Huy H, sinh năm 1991, trú tại khu 3, thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương đến phòng 301 chơi và cùng sử dụng ma túy. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an thị xã Đông Triều kiểm tra hành chính tại phòng 301, phát hiện bắt giữ và thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 01 (một) túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng, 01 bật lửa gas màu xanh, 01 chai nhựa bị đục lỗ gắn cóng thủy tinh và ống hút là dụng cụ để sử dụng ma túy; 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus màu đen; thu của Kim A 01 điện thoại di động OPPO N7; thu của H 01 điện thoại di động ASUS màu đen; thu

của Đ 01 điện thoại OPPO CPH1083 màu đen và 01 xe mô tô biển kiểm soát 89H2-3506 cùng số tiền 1.490.000đ.

Tại bản kết luận giám định số: 86/GĐMT ngày 26/12/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,909gam (không phẩy chín không chín gam).

Bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS-ĐT ngày 08/4/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố Trương Tấn Đ và Bùi Thị Kim A về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)…

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã tuy tố; đề nghị xét xử bị cáo Trương Tấn Đ và Bùi Thị Kim A về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Trương Tấn Đ từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/12/2018;

Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Bùi Thị Kim A từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/12/2018;

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng số ma túy hoàn lại sau giám định theo niêm phong số 86/GĐMT, 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, 01 bộ đồ sử dụng ma túy và 01 bật lửa gas; tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen; trả lại bị cáo Bùi Thị Kim A 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mặt trước màu trắng mặt sau màu vàng đồng; trả lại bị cáo Trương Tấn Đ 1.490.000đ (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng) theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, nên không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để có điều kiện cải tạo, sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

Tại phiên tòa các bị cáo Trương Tấn Đ và Bùi Thị Kim A khai nhận vào khoảng 23 giờ 45 phút ngày 23/12/2018, tại phòng 301, nhà nghỉ 558 thuộc tổ 10, khu Vĩnh Tuy 2, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 (Một) nilon chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,909gam (không phẩy chín không chín gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt bắt giữ.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các lời khai của những người làm chứng chị Đồng Thị H và anh Nguyễn Huy H là những người đều có mặt tại phòng 301 cùng với các bị cáo khi bị bắt giữ; phù hợp với lời khai của ông Phùng Minh T và ông Nguyễn Văn T là những người chứng kiến sự việc Công an thị xã Đông Triều lập biên bản kiểm tra hành chính hồi 23 giờ 45 phút ngày 23/12/2018 và biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 01 giờ 05 phút ngày 24/12/2018. Ngoài ra còn phù hợp với Kết luận giám định số: 86/GĐMT ngày 26/12/2018, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,909gam (không phẩy chín không chín gam).

Với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,909gam (không phẩy chín không chín gam), mục đích để sử dụng vào hồi 23 giờ 45 phút ngày 23/12/2018, tại phòng 301, nhà nghỉ 558 thuộc tổ 10, khu Vĩnh Tuy 2, phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Trương Tấn Đ và Bùi Thị Kim A phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 35/CT-VKS-ĐT ngày 08/4/2019, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố đối với các bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nhất là trong tình hình hiện nay, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây nguy hại đến sức khỏe, đời sống của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe cho người sử dụng và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử phạt với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét vai trò của từng bị cáo cho thấy: Bị cáo Bùi Thị Kim A là người khởi xướng việc sử dụng ma túy và đưa 200.000đ cho bị cáo Đ, ngay sau đó Đ gọi điện mua ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để cùng nhau sử dụng. Các bị cáo đã cố ý cùng thực hiện hành vi phạm tội, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công giữa những người thực hiện, nên được xác định có vai trò trương đương nhau và phải chịu một hình phạt tương đương nhau.

Xét nhân thân của các bị cáo cho thấy: Các bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật, nhưng không tự tu dưỡng, rèn luyện bản thân dẫn đến nghiện chất ma túy, mà đã tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích sử dụng, là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Tại phiên tòa và quá trình điều tra các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cho nên, áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trương Tấn Đ có bố đẻ là ông Trương Văn T là người có công được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, nên áp dụng cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo Trương Tấn Đ có tiền án chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, nên có mức hình phạt cao hơn bị cáo Bùi Thị Kim A.

Mặc dù đã được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, nhưng các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, nên phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng bị cáo không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[3]. Về vật chứng, các vấn đề khác và án phí:

Số ma túy được hoàn lại sau giám định trong niêm phong số: 86/GĐMT thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, 01 bộ đồ sử dụng ma túy và 01 bật lửa gas không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen thu của bị cáo Đức là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, cần tịch thu sung quỹ nhà nước;

Trả lại bị cáo Bùi Thị Kim A 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mặt trước màu trắng mặt sau màu vàng đồng, vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Trả lại bị cáo Trương Tấn Đ 1.490.000đ (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng), vì số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với chị Đồng Thị H và anh Nguyễn Huy H, quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mà chỉ được Đức và Kim A cho sử dụng cùng, nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 01/3/2019 Công an thị xã Đông Triều đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Đồng Thị H và Nguyễn Huy H và trả lại các tài sản cho chị H và anh H.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 89H2-3506 xác định của anh Vũ Văn T, nên Cơ quan điều tra đã quyết định trả lại anh T trong giai đoạn điều tra, nên không đề cập giải quyết.

Đối tượng tên C mang ma túy đến nhà nghỉ bán cho Đ, quá trình điều tra không xác định được địa chỉ, lý lịch cụ thể, nên không có cơ sở để xử lý.

Các bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trương Tấn Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Tấn Đức 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/12/2018.

2. Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Kim A phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thị Kim A 27 (Hai bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 24/12/2018.

3. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định số 86/GĐMT.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, 01 bộ đồ sử dụng ma túy và 01 bật lửa gas.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen.

Trả lại bị cáo Bùi Thị Kim A 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO mặt trước màu trắng mặt sau màu vàng đồng.

Trả lại bị cáo Trương Tấn Đ 1.490.000đ (Một triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 47, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều ngày 09/4/2019.

Buộc các bị cáo Trương Tấn Đ và Bùi Thị Kim A, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Các bị cáo;
-VKSND thị xã Đông Triều;
-Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
-VKSND tỉnh Quảng Ninh;
-TAND tỉnh Quảng Ninh;
-Cơ quan điều tra-Công an Đông Triều;
-Nhà tạm giữ Công an TX. Đông Triều;
-Trại tạm giam Công an tỉnh QN
-Lưu: Hồ sơ + Văn phòng + THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam